



Lilama 45.1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

----- ๘*๘ -----

Tp.HCM, Ngày 27 tháng 06 năm 2014

Số: 113/CT/HĐQT

NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN LILIMA 45.1

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần LILAMA 45.1.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 số 112/CT/HĐQT ngày 27 tháng 06 năm 2014 của Công ty Cổ phần LILAMA 45.1.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đầu tư năm 2013.

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 94,44% với Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013.
 1. Tổng doanh thu 382.692 triệu đồng
 2. Lợi nhuận trước thuế 2.813 triệu đồng
 3. Nộp Ngân sách 34.500 triệu đồng
 4. Đầu tư 816 triệu đồng
 5. Lao động bình quân 1.690 người
 6. Thu nhập bình quân (người/tháng) 5,2 triệu đồng
- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 94,5% với Báo cáo thực hiện các dự án đầu tư năm 2013.

Điều 2: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2014.

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 94,44% với Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014.
 1. Giá trị sản lượng 600.000 triệu đồng
 2. Tổng doanh thu 505.000 triệu đồng
 3. Lợi nhuận trước thuế 2.000 triệu đồng
 4. Nộp ngân sách 22.000 triệu đồng
 5. Đầu tư 20.000 triệu đồng
 6. Lao động bình quân 2.000 người
 7. Tiền lương bình quân (người/tháng) 5,4 triệu đồng
 8. Cổ tức (0%) 0 đồng

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 94,44% kế hoạch đầu tư năm 2014 như sau:

✚ **Đầu tư mua sắm thiết bị, dụng cụ thi công:**

Kế hoạch đầu tư mua sắm thiết bị, dụng cụ thi công cho năm 2014&2015 như sau:

TT	Danh mục thiết bị đầu tư	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Máy hàn TIG 350A	20	60.000.000	1.200.000.000
2	Dây chuyền phun bi	1	2.000.000.000	2.000.000.000
3	Palang xích các loại (1 tấn – 10 tấn)	100	10.000.000	1.000.000.000
4	Máy khoan bê tông (Mũi kim cương)	2	50.000.000	100.000.000
5	Kích thủy lực các loại (10 tấn – 100 tấn)	20	20.000.000	400.000.000
6	Máy nông ống thép	1	160.000.000	160.000.000
7	Xe cầu thủy lực bánh lốp 50 tấn	2	5.000.000.000	10.000.000.000
8	Xe tải 11 tấn gắn cầu 10 tấn	2	3.200.000.000	6.400.000.000
9	Xe ô tô bán tải	1	700.000.000	700.000.000
10	Xe ô tô 08 chỗ ngồi	1	550.000.000	550.000.000
11	Máy hàn TIG 350A	50	60.000.000	3.000.000.000
12	Máy hàn Mig 500A	30	60.000.000	1.800.000.000
13	Máy khoan từ (max 50mm)	40	50.000.000	2.000.000.000
14	Máy toàn đạt điện từ	2	100.000.000	200.000.000
15	Các thiết bị khác (gói nhiều thiết bị)	1	2.000.000.000	2.000.000.000
	Cộng			31.510.000.000
	Thuế VAT 10%			3.151.000.000
	Tổng cộng			34.661.000.000

Trong năm 2014 sẽ đầu tư khoảng 20 tỷ đồng, gồm các mục chính là mục 1,2,7,8,11,12,13.

✚ **Đầu tư xây dựng cơ bản**

+ **Dự án khu nhà ở CBCNV Công ty cổ phần LILAMA 45.1.**

- Tiếp tục làm việc với UBND, các sở, ban ngành và Công ty CPĐT Nhơn Trạch để sớm sớm hoàn thiện hạng mục hạ tầng kỹ thuật theo hiện trạng ban đầu để trả lại cho công ty tiếp tục đầu tư.
- Đối với diện tích đất dùng để tái định cư: Công ty sẽ chia lô, giao đất cho các hộ dân.
- Đối với diện tích đất dùng để kinh doanh: Tìm đối tác chuyển nhượng.

+ **Dự án nhà máy thủy điện Sardeung.**

Tiếp tục tìm đối tác chuyển nhượng dự án nhà máy thủy Sar Deung, tìm đối tác chuyển đổi dự án.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết 94,44% đồng ý thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013, định hướng nhiệm vụ năm 2014.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2013 (Đã được kiểm toán).

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 94,44% với Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (Báo cáo kiểm toán số 264/BCKT/TC ngày 25/03/2014).

Điều 5: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2012 sau kiểm toán nhà nước.

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 94,44% Báo cáo tài chính năm 2012 sau kiểm toán nhà nước như sau:

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012 sau Kiểm toán nhà nước

Chỉ tiêu	Số đã báo cáo tại ĐHCĐ năm 2013	Số kiểm toán nhà nước	Chênh lệch
A	1	2	3=2-1
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	504.875.511.267	506.681.459.050	1.805.947.783
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	504.875.511.267	506.681.459.050	1.805.947.783
4. Giá vốn hàng bán	432.486.325.606	440.416.105.135	7.929.779.529
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	72.389.185.661	66.265.353.915	(6.123.831.746)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	196.575.610	196.575.610	-
7. Chi phí tài chính	54.051.496.732	54.051.496.732	-
- Trong đó: Chi phí lãi vay	54.042.026.854	54.042.026.854	-
8. Chi phí bán hàng	-	-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.513.086.524	14.513.086.524	-
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.021.178.015	(2.102.653.731)	(6.123.831.746)
11. Thu nhập khác	654.676.020	709.222.020	54.546.000
12. Chi phí khác	1.348.528.540	1.313.528.540	(35.000.000)
13. Lợi nhuận khác	(693.852.520)	(604.306.520)	89.546.000
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.327.325.495	(2.706.960.251)	(6.034.285.746)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	641.839.447	-	(641.839.447)

16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.685.486.048	(2.706.960.251)	(5.392.446.299)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	559		-

Điều 6: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát.

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 94,44% với Báo cáo của ban kiểm soát năm 2013.

Điều 7: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2013.

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 94,32% phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 như sau:

Lợi nhuận năm 2013 dùng để bù lỗ năm 2012 và bù đắp một phần số tiền đã chi trả cổ tức năm 2009. Vì vậy năm 2013 Công ty không chia cổ tức và trích lập các quỹ, cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Cách tính	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2013		2.786.866.308
2	Bù đắp lỗ năm 2012 theo Kiểm toán nhà nước		2.706.960.251
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	3=1-2	79.906.057
	Số tiền phải bù đắp (Lý do: Năm 2009 đã chi trả cổ tức sau đó kiểm toán nhà nước xác định kết quả SXKD năm 2009 lỗ)		4.800.000.000
4	Năm 2010&2011 đã bù đắp		2.513.403.344
5	Năm 2013 bù đắp tiếp	6=3	79.906.057
6	Lợi nhuận các năm tiếp theo còn phải bù đắp	7=4-5-6	2.206.690.599
7	Lợi nhuận còn lại trong năm dùng trích lập các Quỹ và chia cổ tức	8=3-6	0
8	Trích lập các Quỹ năm 2013		0
9	Chia cổ tức (0%)		0
10	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau	11=8-9-10	0

Ghi chú: Lợi nhuận sau thuế của các năm tiếp theo còn phải bù đắp tiếp số tiền cổ tức đã chi trả năm 2009 là: **2.206.690.599 đồng** (Hai tỷ, hai trăm linh sáu triệu, sáu trăm chín mươi ngàn, năm trăm chín mươi chín đồng).

Điều 8: Thông qua thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2013 và phương án thù lao năm 2014.

- Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 94,44% thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2013 và phương án thù lao năm 2014 như sau:

a. Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký năm 2013.

TT	Chức danh	Mức quy định	Thù lao năm 2013(đồng)
1	Chủ tịch HĐQT		0
2	Thành viên HĐQT (04 người) và Trưởng ban kiểm soát	3 lần mức lương tối thiểu năm 2013 của nhà nước	198.000.000

4	Thành viên BKS (02 người) và Thư ký HĐQT (01 người)	2 lần mức lương tối thiểu năm 2013 của nhà nước	65.600.000
	Tổng cộng		263.600.000

Chủ tịch HĐQT chuyên trách được trả lương theo quy chế trả lương của công ty.

b. Dự kiến thù lao HĐQT, BKS và thư ký năm 2014.

- Các thành viên HĐQT, BKS, thư ký thống nhất không nhận thù lao năm 2014.

Điều 9: Thông qua Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 94,44% Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LILAMA 45.1 quyết định lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014.

Điều 10: Thông qua đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 94,44% đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị (có đề án kèm theo).

Điều 11: Thông qua đơn miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát, đồng thời bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2012-2016).

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và nhất trí 94,44% đơn miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát của Bà Tô Thị Hoàng Oanh, đồng thời bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2012-2016).

Điều 12: Bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2012-2016).

Ông Phạm Đình Lập đã trúng cử vào Ban kiểm soát Công ty cổ phần LILAMA 45.1 nhiệm kỳ II (2012-2016).

Điều 13: Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Giao Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc tổ chức triển khai thi hành Nghị quyết này.



Nguyễn Hữu Thành